TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023HS-ST
Ngày 20/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Thẩm phán: Ông Phạm Anh Tuyết

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thơm

Bà Nguyễn Thị Bích Liên

Bà Nguyễn Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mùi Nái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vững- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn K, sinh năm 1962 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Đặng Thị I; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Trần Trung K1 - Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh H

Địa chỉ: Số A đường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Bị hại*: Bà Kiều Thị H (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Chị Đinh Thị H1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. Chị Đinh Thị H2, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1981, có mặt.

2. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1954, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn K kết hôn với bà Kiều Thị H và cùng cư trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Năm 2019, do di chứng sau tai nạn giao thông dẫn đến bà H có biểu hiện mắc bệnh tâm thần kinh, thường đi lang thang, K phải nhiều lần đi tìm đưa về nhà. Khoảng từ tháng 4/2023, bà H thường đi vệ sinh trong nhà nên K đã cho bà H ở dưới lán ngoài vườn cạnh đầu hồi nhà. Khoảng 14 giờ ngày 25/7/2023, K thấy bà H ở khu bếp đang bốc đầu cá trong nồi ăn (đầu cá K nấu cho chó) rồi bà H đi vào lán lên giường nằm. Khải bực tức đi vào trong lán, thấy bà H nằm nghiêng trên giường về bên trái, mặt quay vào tường, phía trước mặt là chiếc màn tuyn treo sát tường, phía dưới màn phủ trên đầu bà H; K đứng dưới nền đất phía sau lưng bà H dùng tay phải cầm một góc màn kéo về phần cổ bên trái của bà H, tay trái cầm vào phần màn cách tay phải khoảng 15cm, kéo màn ngang cổ bà H, ngón cái tay phải ấn vào cổ bên trái, ngón cái tay trái ấn vào cổ bên phải của bà H, ấn đè từ trên xuống. Bà H nằm giãy giụa thì K ấn, đè giữ khoảng 02 phút. Khi thấy bà H không còn phản ứng và nằm im thì K dừng lại và đi ra ngoài tắm. Sau đó, K đi sang nhà ông Nguyễn Văn T1 ở cùng thôn chơi. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, K đi về nhà nhìn vào lán thấy bà H vẫn nằm tư thế, vị trí lúc ban đầu, K kiểm tra thấy bà H đã chết, người đã cứng và lạnh. K đi lên phòng ở của vợ chồng con gái là chị Đinh Thị H1 và anh Nguyễn Văn Q gọi "Quyến ơi, H1 ơi xuống xem mẹ mày bị làm sao này", rồi K cùng anh Q và chị H1 xuống lán khiêng bà H lên trên nhà, thay quần áo cho bà H. Đến khoảng 15 giờ ngày 26/7/2023, K đến Công an huyện K đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ án là khu lán nơi ở của nạn nhân Kiều Thị H giáp với phía Đông của phòng khách gia đình K. Trong lán kê một giường, khung giường bằng kim loại bên trên để vạt gỗ, phía dưới khung giường có chiếc xích kim loại ở góc giường, góc tường phía Đông Nam có một chiếc chiếu cói cuộn tròn. Mở rộng hiện trường ra khu vực xung quanh không phát thấy vấn đề nghi vấn. Thu giữ tại hiện trường 01 bao tải xác rắn trong có 01 màn tuyn, 01 quần dài màu đen và 01 áo dài tay kẻ karo màu xám, do anh Nguyễn Văn Q là con rể K nhặt để vào bao sau khi K thay quần áo cho bà H để vào trong lán của bà H.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 256b ngày 20/08/2023, Phòng K2, Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân bà Kiều Thị H chết: Ngạt cơ học (do đè

ép). Cơ chế hình thành thương tích: Vết in hằn vùng cổ hướng từ phải sang trái gây nên làm chèn ép động, tĩnh mạch cảnh và khí quản dẫn đến nguyên nhân tử vong của bà H. Các tổn thương bầm tụ máu rải rác trên cơ thể bà H do vật tày gây ra nên là phù hợp. Thời gian tử vong của bà H đến thời điểm giám định trong khoảng thời gian 12-14 giờ.

Tại Kết luận giám định số 5659B ngày 04/8/2023, V, Bộ C kết luận: Trong mẫu phủ tạng và chất chữa trong dạ dày ghi thu của tử thi Kiều Thị H gửi giám định không tìm thấy các chất độc thường gặp như thuốc diệt chuột, hóa chất bảo vệ thực vật, độc của mã tiền, cà độc dược, lá ngón, ô đầu- phụ tử, các chất an thần gây ngủ, kim loại nặng độc.

Tại Kết luận giám định mô bệnh học số 5659A ngày 16/8/2023, V, Bộ C kết luận đối với bà Kiều Thị H: Hình ảnh mô da vùng cổ tổn thương dạng ép nén, động mạch cảnh đứt ngang lớp áo trong, bong tách lớp áo giữa và áo ngoài; nhu mô phổi nhiều vùng xẹp, sung huyết, xuất huyết mạnh; các tạng khác sung huyết, thoái hóa tế bào. Da cơ vùng cổ tổn thương do tác động của ngoại lực được hình thành trước chết.

Tại Kết luận giám định số 6122 ngày 25/9/2023, V, Bộ C kết luận đối với bà Kiều Thị H: Trên các mẫu móng tay ghi thu của bà Kiều Thị H gửi giám định có bám dính tế bào người. Không phân tích được kiểu gen từ dấu vết tế bào người bám dính trên các mẫu móng tay. Không đủ cơ sở xác định có tế bào của Đinh Văn K bám dính trên các mẫu ghi thu của bà Kiều Thị H hay không.

Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Đinh Thị H1 và Đinh Thị H2 (con đẻ của bị cáo và bị hại) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 83A/CT-VKS- P2 ngày 15 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố Đinh Văn K tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Đinh Văn K phạm tội Giết người. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đinh Văn K từ 16 năm 06 tháng tù đến 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/7/2023. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu cho hủy bỏ 01 bao tải đựng 01 chiếc màn tuyn màu trắng và quần, áo của bà Kiều Thị H. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Đinh Văn K.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa trình bày: Nhất trí về tội danh, điều khoản pháp luật Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

cân nhắc đến điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất có thể cho bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Người làm chứng Nguyễn Văn Q trình bày không chứng kiến bị cáo bóp cổ bà H, chỉ khi bị cáo gọi thì vợ chồng anh Q, chị H1 xuống lán đã thấy bà H chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, lời khai của người làm chứng; phù hợp nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do bực tức việc bà Kiều Thị H ăn ở, sinh hoạt mất vệ sinh, bốc đầu cá nấu cho chó ăn, khoảng 14 giờ ngày 25/7/2023, tại lán ngoài cạnh đầu hồi nhà Đinh Văn K thuộc thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, bà Kiều Thị H (là vợ bị cáo) đang nằm trên giường, Đinh Văn K có hành vi dùng hai tay cầm đoạn màn tuyn ấn, đè trừ trên xuống vào vùng cổ bà H, làm bà H bị chết do ngạt cơ học. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc bóp cổ sẽ dẫn đến bà H bị ngạt cơ học và tử vong nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Giết người với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

[5] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Vì một phút không làm chủ được bản thân, khi kinh tế gia đình đặc biệt khó khăn, bản thân đã trên 60 tuổi, vợ lại bị bệnh do di chứng của tai nạn giao thông, từ việc cảm thấy bất lực trong cuộc sống mà bị cáo bộc phát thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy việc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cũng đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 bao tải đựng 01 chiếc màn tuyn màu trắng và quần, áo của bà Kiều Thị H. Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu cho hủy bỏ theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo K bị kết tội nhưng là người cao tuổi, thuộc diện hộ nghèo nên được miễn miễn án phí theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn K phạm tội Giết người.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 16 năm tù (mười sáu năm tù), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/7/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

5. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bao tải bên trong đựng 01 chiếc màn tuyn màu trắng và quần, áo của bà Kiều Thị H (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an tỉnh H và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương)

6. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Đinh Văn K.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị hại;
- Lưu: HSVA, THS, VP.

Trần Hữu Hiệu